

Trần Đề, ngày 08 tháng 10 năm 2019

Số: 150/2019/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 229/2019/TLST/HNGĐ ngày 11 tháng 9 năm 2019 giữa:

- *Nguyên đơn:* **Bà Sơn Thị Kim S**; Sinh năm 1995; Địa chỉ: Ấp R, xã T, huyện M, tỉnh S.

- *Bị đơn:* **Ông Nguyễn Trung H**; Sinh năm 1993; Địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện T, tỉnh S.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 9 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 9 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Sơn Thị Kim S và ông Nguyễn Trung H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Bà Sơn Thị Kim S và ông Nguyễn Trung H thống nhất thuận tình ly hôn. Quan hệ hôn nhân giữa bà Sơn Thị Kim S và ông Nguyễn Trung H theo Giấy chứng nhận kết hôn số 04 do Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, tỉnh Sóc Trăng cấp ngày 13/01/2015 chấm dứt kể từ ngày ban hành Quyết định này.

- Về con chung: Bà Sơn Thị Kim S và ông Nguyễn Trung H thống nhất thỏa thuận như sau: Bà Sơn Thị Kim S được quyền trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Nguyễn Sơn Thiên P sinh ngày 09/02/2016. Ông Nguyễn Trung H không phải cấp dưỡng nuôi con.

Ông Nguyễn Trung H có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc cháu Nguyễn Sơn Thiên P mà không ai được quyền ngăn cản. Ông Nguyễn Trung H không được lạm

dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Nguyễn Sơn Thiên P của bà Sơn Thị Kim S.

- Về tài sản chung: Bà Sơn Thị Kim S và ông Nguyễn Trung H thống nhất không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Bà Sơn Thị Kim S và ông Nguyễn Trung H thống nhất không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Bà Sơn Thị Kim S và ông Nguyễn Trung H thống nhất thỏa thuận bà Sơn Thị Kim S đồng ý chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn là 150.000 đồng. Bà Sơn Thị Kim S được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/ 0005930 ngày 09 tháng 9 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện T. Hoàn trả cho bà Sơn Thị Kim S số tiền còn thừa 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- UBND xã T, T, tỉnh S;
- TAND tỉnh S (Phòng KTNV & THA);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

Nguyễn Hoàng